

Bản án số: 86/2021/HS-ST
Ngày 20 tháng 9 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Văn Diện**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Xuân Tùng** và ông **Phạm Xoa**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Phương Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ly Na** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 73/2021/TB-TA ngày 26.8.2021 và Thông báo mở phiên tòa số: 73/2021/TB-TA ngày 07.9.2021, đối với bị cáo:

Hoàng Văn Đ - Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1968 tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: K142/H15/5 Đ, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: thợ sửa xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn G (đã chết) và bà Hoàng Thị L (sinh năm 1933); có vợ là Tô Thị M (sinh năm 1974) và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21.3.2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Anh **Đỗ Văn T** - Sinh năm 1997. Trú tại: 831 N, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Đỗ Thị N** - Sinh năm 1966. Trú tại: 831 N, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 00' ngày 15.3.2021, Hoàng Văn Đ đạp xe đi tập thể dục. Khi đến trước nhà số 150 D, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng phát hiện xe mô tô, biển kiểm soát: 89D1 - 034.60 của anh Đỗ Văn T (sinh năm 1997; trú tại: 831 N, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng) đang dựng trước nhà (trên xe có một chiếc mũ bảo hiểm) không có người trông giữ, nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp. Đ dựng xe đạp cách đó khoảng 20 m, đi bộ đến dùng tay bẻ khóa cổ, nối dây điện ổ khóa để khởi động xe, vừa điều khiển xe mô tô vừa đẩy xe đạp về nhà mình cất giấu. Sau đó, Đ tháo dàn nhựa và biển kiểm soát của xe nhằm sửa lại để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Ngày 19.3.2021, khi được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mời làm việc, Đ đã khai nhận hành vi như đã nêu trên và giao nộp chiếc xe đã trộm cắp.

Vật chứng thu giữ:

- Hoàng Văn Đ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware Alpha màu đỏ - đen - bạc, BKS: 89D1 - 034.60, số khung: 120XBY193839, số máy: HC12E - 2993883; 01 mũ bảo hiểm màu xám đen, trên mũ có chữ “Vespa”; 01 xe đạp thể thao màu trắng, trên sườn có chữ “MINGDI”; 01 áo thun màu xanh dương; 01 quần lửng màu xanh dương, 01 mũ lưỡi trai màu xanh lá chuối, 01 đôi giày thể thao màu ghi có sọc cam;

- Đỗ Văn T: 01 đĩa CD có lưu dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh Hoàng Văn Đức trộm cắp xe.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 29/KL-HĐĐG ngày 29.3.2021 và số: 68/KL-HĐĐG ngày 06.6.2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận Hải Châu, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware Alpha màu đỏ - đen - bạc, BKS: 89D1 - 034.60 trị giá 11.000.000 đồng; 01 mũ bảo hiểm màu xám đen trị giá 100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Hoàng Văn Đức chiếm đoạt là (11.000.000 đồng + 100.000 đồng) = 11.100.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho anh Đỗ Văn T và Hoàng Văn Đ tự nguyện bồi thường cho anh Tú số tiền 1.000.000 đồng; anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản kết luận điều tra số: 56/KLĐT ngày 03.7.2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đề nghị truy tố Hoàng Văn Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản cáo trạng số: 67/CT-VKS ngày 20.7.2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố Hoàng Văn Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với kết luận định giá tài sản;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ từ 09 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 30 tháng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy đối với 01 áo thun và 01 quần lửng màu xanh dương, 01 mũ lưỡi trai màu xanh lá chuối, 01 đôi giày thể thao đã qua sử dụng. Tuyên trả lại cho Hoàng Văn Đ 01 chiếc xe đạp thể thao màu trắng.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Hoàng Văn Đ nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân phải nuôi các con đang đi học và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ là căn cứ để giải quyết vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Đức đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 03h 00' ngày 15.3.2021, tại trước nhà số 150 D, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng; Hoàng Văn Đ đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware Alpha màu đỏ - đen - bạc, BKS: 89D1 - 034.60 và 01 mũ bảo hiểm của anh Đỗ Văn T. Tổng giá trị tài sản bị cáo Hoàng Văn Đ chiếm đoạt là 11.100.000 đồng. Hành vi trên đây của bị cáo Hoàng Văn Đ đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số: 67/CT-VKS ngày 20.7.2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo Hoàng Văn Đ không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng đối với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hoàng Văn Đ có nhân thân tốt, thể hiện ở việc chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe giúp bị cáo trở thành người công dân tốt.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Đỗ Văn T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 01 chiếc xe đạp thể thao màu trắng; 01 áo thun và 01 quần lửng màu xanh; 01 mũ lưỡi trai và 01 đôi giày thể thao (đã qua sử dụng) thu giữ của Hoàng Văn Đức. Xét thấy các tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Riêng đối với 01 áo thun; 01 quần lửng; 01 mũ lưỡi trai; 01 đôi giày thể thao (đều đã qua sử dụng) bị cáo không yêu cầu được nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 đĩa CD có lưu dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh Hoàng Văn Đ trộm cắp xe. Đây là chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra nên tiếp tục lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware màu đỏ - đen - bạc, BKS: 89D1 - 034.60 và 01 mũ bảo hiểm. Chiếc xe này do bà Đỗ Thị N đứng tên nhưng đã giao cho anh Đỗ Văn T quản lý, sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu đã trả lại tài sản này cho anh Đỗ Văn T là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, thì bị cáo Hoàng Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Văn Đ** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Đ **15** (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30** (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn Đ cho Ủy ban nhân dân phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy đối với: 01 áo thun màu xanh dương; 01 quần lửng màu xanh dương; 01 mũ lưỡi trai màu xanh lá chuối; 01 đôi giày thể thao màu ghi có sọc cam (đều đã qua sử dụng);

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Đ 01 xe đạp thể thao màu trắng, trên sườn xe có chữ “MINGDI”.

Các vật chứng nêu trên hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30.7.2021.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Hải Châu;
- Cơ quan THA Hình sự quận Hải Châu;
- Chi Cục THADS quận Hải Châu;
- UBND phường C;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Phạm Văn Diện

